



Phụ lục số 48

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025

Đơn vị: Tiểu học Đa Phúc

Mã số: 1003271

(Kèm theo Quyết định số 1007 /QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND phường)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	296.147.000
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	296.147.000
1.1 Kinh phí thường xuyên	296.147.000
1.2 Kinh phí thực hiện tự chủ nguồn 13 (loại 070 khoản 072)	296.147.000
Cấp bổ sung kinh phí chi lương năm 2025	296.147.000
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	

**DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025**

Đơn vị: Tiểu học Đa Phúc

Mã số: 1003271

(Kèm theo Quyết định số: 1050 /QĐ-UBND ngày 02 /12/2025 của UBND phường)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
- Học phí	
- Buổi 2/ngày	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.400.000
1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	2.400.000
1.1 Kinh phí thường xuyên	2.400.000
1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ nguồn 12 (loại 070 khoản 072)	2.400.000
Cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập theo nghị định số 238/2025/NĐ-CP học kỳ I năm học 2025-2026	2.400.000
2. Quản lý hành chính	-
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	
Trong đó	
3. Nghiên cứu khoa học	
3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
3.2 Kinh phí thường xuyên	
3.3 Kinh phí không thường xuyên	